

Cẩm Mỹ, ngày 13 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Đỗ Thị H**, sinh năm 1979

Anh **Ngô Vĩnh T**, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: ấp 10, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh T, chị H đều thừa nhận: hai bên tự nguyện tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã XT vào năm 2009. Đây là lần kết hôn thứ nhất của cả hai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc; nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh T không chăm lo cho gia đình. Mâu thuẫn kéo dài không hàn gắn được, nay tình cảm vợ chồng không còn, nên thống nhất ly hôn.

[2] Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Ngô Hà A, sinh ngày 02/12/2009. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu Hà A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; anh Thành không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: các đương sự khai không có.

[4] Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: anh T và chị H phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Vĩnh T và chị Đỗ Thị H.

- Về con chung: giao cháu Ngô Hà A, sinh ngày 02/12/2009 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Tạm thời anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết anh T, chị H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: các đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về nợ chung: các đương sự khai không có và cũng không ai yêu cầu nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Đỗ Thị H và anh Ngô Vĩnh T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng lệ phí việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh T, chị H đã nộp theo biên lai số 0001982 ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM; chị H và anh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CM;
- THA DS huyện CM;
- UBND xã XT (12/2009)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Thùy Trang